

Chuyển hóa thời cơ bằng các kế hoạch kinh doanh

Việt Nam được đánh giá là một trong những lựa chọn hàng đầu trong các thị trường mới nổi tiếp tục có cơ hội tăng trưởng ngoài nhóm BRICs (bao gồm Brazil, Nga, Ấn Độ và Trung Quốc) theo Khảo sát CEO toàn cầu năm 2014 do Công ty PwC công bố gần đây. Tuy nhiên, bà **Đinh Thị Quỳnh Vân**, Tổng giám đốc PwC Việt Nam cho rằng, để chuyển hóa các nhận định thành các kế hoạch đầu tư và kinh doanh cụ thể, giới đầu tư vẫn đặt ra nhiều yêu cầu cho môi trường kinh doanh Việt Nam.

Từ góc độ một CEO, lại làm việc nhiều với các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, bà nghĩ thế nào về cái nhìn bi quan hơn của CEO thế giới về nền kinh tế năm nay? Riêng với thị trường Việt Nam, họ đánh giá ra sao?

Thực ra, tôi không nghĩ các CEO hoàn toàn bi quan về nền kinh tế thế giới, nhưng cũng không thể bỏ qua tình hình kinh tế đang có quá nhiều xáo động trên phạm vi toàn cầu và trong nước, nằm ngoài sự kiểm soát và ảnh hưởng tiêu cực đến kế hoạch của các CEO. Ví dụ, khủng hoảng nợ

công ở châu Âu đến giờ vẫn chưa giải quyết xong; tăng trưởng của nền kinh tế năng động nhất là Trung Quốc đang chậm lại; khủng hoảng Ukraine, hay vấn đề Trung Đông tiếp tục căng thẳng...

Ngược lại, điểm sáng trên bình diện toàn cầu cũng không ít, lại thuộc về những thị trường lớn, nên cơ hội để các CEO tìm kiếm lợi nhuận vẫn rất lớn. Đó là đầu tư đã quay trở lại Mỹ, hay Trung Quốc vẫn là địa điểm hút vốn đầu tư lớn thứ hai toàn cầu và ngay cả châu Âu, dù vẫn rối ren trong khu vực Eurozone,

nhưng đã có sự tăng trưởng.

Tại Việt Nam, tình hình cũng vậy, có cả những thách thức và thuận lợi. Các CEO của những tập đoàn toàn cầu thường đặt tầm nhìn dài hạn, bởi vậy, cơ hội và điểm đến là điều mà họ đang nhìn thấy ở thị trường Việt Nam. Tuy nhiên, họ cũng nhìn thấy những cơ hội tương tự từ Indonesia, Nam Á, chưa kể Myanmar. Như vậy, vấn đề không chỉ là họ đánh giá thế nào, mà còn là Việt Nam và các DN Việt Nam sẽ làm gì để chớp thời cơ. Nếu không nắm bắt nhanh, thì cơ hội



cũng sẽ vuột mất.

Vài năm trở lại đây, khi đánh giá về tiềm năng thị trường Việt Nam, giới phân tích hay nhắc đến Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) hay Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC). Quan điểm của bà thế nào?

Để nhận định các hiệp định thương mại có ảnh hưởng thế nào đến thị trường Việt Nam, phải đứng trên cả góc độ nền kinh tế và DN. Ở góc độ nền kinh tế, có thể thấy rõ cơ hội lớn khi thị

trường mở rộng, nhưng thách thức cũng rất nhiều.

Với DN Việt Nam, câu hỏi liệu họ đã sẵn sàng đón nhận chưa, vẫn chưa thể trả lời rõ ràng. Đặt tình thế này trong bối cảnh có những thay đổi với tốc độ nhanh chóng ở phạm vi toàn cầu bao gồm công nghệ hay tiềm lực kinh tế - những nội dung cảm giác còn rất xa vời với DN Việt Nam, thì có thể nói rằng, thách thức càng lớn hơn.

Rõ ràng, TPP và AEC sẽ mang lại nhiều cơ hội cho các DN, nhưng cũng không ít thách thức. Điều quan trọng là chúng ta tận dụng các cơ hội như thế nào để vượt qua các thách thức. Đây là một cuộc chơi bình đẳng trên phương diện toàn cầu, không phải là một sân chơi riêng của DN Việt Nam. Chính vì vậy, mọi phân tích về cơ hội từ hội nhập nên cẩn trọng, không quá bi quan, nhưng

Cụ thể hơn về những cơ hội tại thị trường Việt Nam, bà có cho rằng, những thay đổi về thể chế pháp lý từ ngày 1/7/2015 với việc nhiều văn bản luật về đầu tư - kinh doanh mới có hiệu lực sẽ tạo lực hút đối với giới đầu tư?

Đó chỉ là nền móng của sự thay đổi. Vấn đề quan trọng hơn là đưa các luật vào đời sống để hỗ trợ, khuyến khích và thúc đẩy hoạt động của DN. Ở Việt Nam, triển khai thực hiện các quy định một cách nhất quán là một trong những nội dung nhiều CEO quan tâm hơn cả. DN cần một khung pháp lý có tính định hướng chiến lược rõ ràng, minh bạch, được thực hiện một cách nhất quán để có thể xây dựng chiến lược đầu tư và phát triển dài hạn.

Đây mới là yếu tố làm thay đổi môi trường kinh doanh và tôi cho rằng, khi đó, nhiều cơ hội sẽ thuộc về Việt Nam. ■

CHI MAI thực hiện